
Thi Văn Sưu Tập

THI VĂN SỬU TẬP

Từ năm Bính Tuất đến Bính Thân
Đạo lịch: 21 - 31 (1946 - 1956)

Hộ Pháp Đường, ngày 3-2-Đinh Hợi (dl 23-2-1947).

THẤT NỬƠNG

Nhơn đạo rày đã suy vi,
Chạy lạt đời đổi còn chi tu hành.
Mang câu thất hiếu đã đành,
Bao nhiêu công quả biển gành rã tan.
Làm cho thau nợ nên vàng,
Chì kia lộn bạc lại mang tiếng đời.
Càng xa càng lánh đạo Trời,
Dem thân vùi lấp vào nơi bụi trần.
Chơn linh lắm chịu mê tân,
Sanh tiền khó hưởng phước lành Trời ban.
Rồi đây giặc giã khắp tràn,
Khiếm đường đạo đức chịu đàng Thiên tai.
Cả kêu thức tỉnh hỡi ai,
Thành tâm hối ngộ Cao Đài cứu nguy.
Nếu mà dụ dử diên trì,
Phải cam chịu lấy nạn nguy buổi này.
Phước Thiện Trời bày ra đây,
Đặng mà cứu khổ loạn ly buổi này.
Nhứt Đức lại với Tàu Tây,
Gây trường huyết chiến tại đây bây giờ.
Bình Dương lập trận sờ sờ,
Cả chư vạn quốc dựng cờ chiến tranh.
Đánh nhau đổ nước nghiêng thành,
Lưu hồng một trận tan tành nhân gian.
Thây phơi chạt đất đây đàng,
Cao Đài xuất hiện cứu an dân Trời.
Kỳ Ba mở đạo cứu đời,
Chiêu an thế giới khắp nơi hòa bình.
Người tu thì được khương ninh,
Kẻ vô đạo đức chôn mình vực sâu.
Khá mau thức tỉnh hồi đầu,
Ăn chay chuộc tội khỏi hầu Phong đô.
Phước Thiện cứu cấp đơn cô,
Phước Thiện lựa những tặng đồ Chí Tôn.
Phước Thiện nắm luật bảo tồn,
Phước Thiện để rước chơn hồn nguyên nhân.

Phước Thiện chứa thuốc kim đơn,
Phước Thiện cứu thế khỏi cơn thảm sầu.
Phước Thiện độ cả hoàn cầu,
Phước Thiện có thể gồm thâu lợi quyền.
Phước Thiện của chung chẳng riêng,
Phước Thiện để rước bậc hiền chơn tu.
Phước Thiện cải ác phá ngu,
Phước Thiện giải khổ tội tù Phong đồ.
Phước Thiện là vốn Phạm Môn,
Phước Thiện là cửa Thiên đường Phật Tiên.
Phước Thiện thống nhất qui nguyên,
Phước Thiện là vốn chuồng chiên của Trời.
Phước Thiện bảo dưỡng khắp nơi,
Phước Thiện lập để cứu đời chúng sanh.
Phước Thiện là phước Trời dành,
Để cho nhơn loại lập thành cửa tu.
Phước Thiện để rước ngoại bang,
Phước Thiện sản nghiệp bảo toàn thế gian.
Phước Thiện gầy dựng giang san,
Cả chư vạn quốc đồng sang phục tùng.
Phước Thiện bảo hộ người cùng,
Việt Nam làm chủ vẫy vùng tự do.
Phước Thiện nuôi nấng ấm no,
Phước Thiện vào đặng khỏi lo rách lành.
Phước Thiện hồn đặng cao thẳng,
Về nơi Cực Lạc trường sanh đời đời.
Phước Thiện là chốn thanh thoi,
Trở nên Thánh đức ra đời Tân dân.
Phước Thiện nuôi nấng tinh thần,
Phước Thiện cứu kẻ lạc gần bàng môn.
Phước Thiện báu quý càn khôn,
Độ các Chi Phái nhập môn hồi đầu.
Phước Thiện huyền diệu cao sâu,
Lập công chuộc tội mới hầu khỏi oan.
Phước Thiện cứu kẻ ngã ngang,
Độ Chi Phái nghịch dễ dàng cảnh tu.
Phước Thiện giải tán nghịch thù,
Lấy câu hòa thuận vận trù lập công.
Phước Thiện nay chuyển đại đồng,
Phá tan giặc già giao thông hoàn cầu.
Phước Thiện là phép nhiệm màu,
Tóm thâu thiên hạ hồi đầu cửa tu.

THĂNG.

THANH SƠN ĐẠO SĨ

Chữ TU

Tu tâm cho biết nhiệm màu Trời,
Tu tánh hiền lương dạ thanh thời.
Tu hiếu lo đền ơn cúc dục,
Tu trung giúp ích quốc hưng thời.
Tu nhơn cầm thú lòng không dục,
Tu nghĩa đệ huynh ý chẳng dời.
Tu dất anh em qua biển khổ,
Tu thành Tiên Phật hộ cho đời.

Thanh Sơn Đạo Sĩ

Báo Ân Từ, đêm 15-2-Đinh Hợi (dl 7-3-1947).

THẤT NƯƠNG

Chào mấy anh, mấy chị và mấy em.

Cùng nhau giữ nghĩa từ tâm,
Thương nhau như một ngàn năm chớ rời.
Biển khổ lỡ đã chơi vơi,
Nắm tay bợ đỡ kịp thời qui nguyên.
Tam Kỳ hội ngộ là duyên,
Ráng công bồi đắp kíp thuyền thẳng sang.
Thường ngày liệu liệu toan toan,
Bền lòng gắng chí trèo thang đến cùng.
Lòng hăng giữ nghĩa Tam tùng,
Đắng cay chớ nệ tâm trung trọn đời.
Ngôi xưa đã sẵn có nơi,
Công viên quả mẫn thanh thời trở về.
Đời thường chác khổ chớ mê,
Đạo là cội phúc khá kề nương thân.
Lỡ đi một kiếp đọa trần,
Giời mài đức hạnh tinh thần thêm tươi.
Kết nhau sau một như mười,
Dạy nhau cộng tác lỡ lời chớ than.
Một lòng quyết chí tấc gan,
Ngày kia hầu được hân hoan cõi Trời.
Hiệp nhau xin tặng đôi lời.

Sau sẽ tiếp, có Bát Nương đến.

THĂNG.

Đêm mừng 1-3-Đinh Hợi (dl 21-4-1947).

CAO THƯỢNG PHẨM

BÀI THI THỌ KHỔ

Phép thọ khổ thiết là rất khó,
Đấng thiêng liêng chỉ rõ phân rành.
Phật Tiên đoạt phẩm trọn lành,
Trước cam thọ khổ, sau thành ngôi cao.

Có khổ hạnh đặng vào Chí Thánh,
Đức khổ tâm là tánh phong trần.
Ngày nào giải khổ xác thân,
Là ngày dứt nợ phong trần đặng Tiên.

Gặp cảnh khổ phải kiên phải nhẫn,
Gặp cảnh sầu gượng lẫn làm vui.
Lòn thân dưới phép quen mùi,
Thương đời thọ khổ, đắp bồi Thánh tâm.

Cứ lánh khổ làm sao đoạt vị,
Muốn lưu danh thì phải xét suy.
Khổ là phép hưởng từ bi,
Khổ là đề mục trường thi linh hồn.

Có khổ tâm mới tồn danh Đạo,
Khổ hạnh nhiều là tạo Thiên đường,
Xưa kia các Đấng hiền lương,
Cũng là đắc đạo trong trường khó khăn.

Cao Thượng Phẩm

Báo Ân Từ, đêm 12-8-Giáp Ngọ (dl 8-9-1954).

THẤT NỮNG

Đứng đỉnh thuyền sen ghé bến trần,
Cam lồ để mái giọng cao ngân.
Rưới chan tịnh thủy an lê thứ,
Bồi đắp sơn hà thuận nghĩa nhân.
Mở túi càn khôn trao phép lạ,
Đưa cần nhựt nguyệt thả hình chân.
Thất tình lục dục là môi mị,
Bí pháp chơn truyền tạo đánh vân.

*

Đánh vân mở lối định biên cương,
Nước Việt ngày sau sẽ phú cường.
Đạo đức treo giềng nơi vạn quốc,
Tinh thần để lối dẫn đài chương.
Diệt tà định được hồn Hồng Lạc,
Tôn chánh tạo nên cõi thái bường.
Liệt quốc sau cơn nguy đại chiến,

Hương về Việt quốc lãnh niềm thương.

*

Niềm thương dẫu dất cả hoàn cầu,
Bỏ chiến tham hòa định nghiệp lâu.
Thất ức niên dư sùng Đại Đạo,
Thập tam thời định đấng Kim Câu.
Hoàn tu thử nhứt cơ qui thống,
Tảo đấng lai niên nghiệp hợp châu.
Biết rõ giang sơn nhiều máu đổ,
Phải lo nội chính đặng nên màu.

Bát Nương

(Đàn tại Hà Nội đêm 18-9-Canh Dần 1950)

Lý Đại Tiên

Gió luồng thổi mạnh rẻ rẻ re,
Nhấp rượu ba ly nhé nhè nhè.
Thường thức chớ dùng qua quá quả,
Nếm mùi cho biết thè thè the.
Trăng soi chậu úp ro rò rõ,
Miệng túi càn khôn xẻ xẻ xè.
Kìa ánh bình minh lô lô lộ,
Nghiêng tai nghe Lão khẻ khẻ khe.

Lý Đại Tiên

Rạch Giá, đêm mừng 1-10-Ất Mùi (dl 14-11-1955).

Tôn Thân NGUYỄN TRUNG TRỰC

TRUNG TRỰC trải thân giúp Nguyễn trào,
Lạc Hồng ngàn thuở rạng danh cao.
Việt Nam nhứt thổ thiên niên thanh,
Đàn nội giáng lâm tỏ ý nhau.

*

Trước nghi án mây sào vằn vũ,
Bấm đốt tay xem thử máy Trời.
Thấy đời tiêu diệt đến nơi,
Xót thường nên mới để lời cạm phân.
Kìa đại chiến đã gần rồi đó,
Khuyên chư hiền chịu khó tu hành.
Để mà thoát nạn chiến tranh,
Hết hai còn một người lành Trời thương.
Nhìn thấy cảnh sa trường máu đổ,
Nhìn ngũ châu thành phố tiêu điều.
Ruộng vườn xơ xác quạnh hiu,
Đường đi vắng vẻ đập dùi thây thi.

Khuyên bá tánh đừng vì danh lợi,
Khuyên chư nhu kíp tới Đài Cao.
Dầu cho sóng bủa nước trào,
Đài Cao có sẵn không sao đến mình.
Đây ta nói chúng sinh được rõ,
Trận kỳ ba đã ló bóng rồi.
Kể từ nước Việt chia đôi,
Can qua ngàn ngục như hồi Đông Châu.
Nạn tương sát thần sâu quỷ khốc,
Nạn thủy tai động đất lan tràn.
Bập bồng Tần quốc tan hoang,
Hoàng cung không chúa, ngai vàng không vua.
Bom đạn nổ đền chùa sụp đổ,
Xác thây người chạt lộ đầy sông.
Đế Thiên cho đến Cửu Long,
Xương vun như núi, máu hồng như sông.
Nga, Trung Cộng, Mỹ không nhượng bộ,
Tiếp lần qua châu thổ nước Lào.
Bốn phương đầy động binh đao,
Thứ ba thế chiến không sao tránh rồi.
Bom nguyên tử đến hồi tung nổ,
Biến cảnh trần như chỗ hoang vu.
Còn chăng là kẻ chơn tu,
Cơ Trời đã định chư nhu nên tầm.
Đấng Thượng Đế cao thâm huyền diệu,
Khai Đạo Trời lấy hiệu Tam Kỳ.
Hiệp hòa Tam giáo Ngũ chi,
Ngôi Hai tái thế từ bi không lường.
Người đem rải tình thương khắp chốn,
Thấy mặt trời cứu khổn trần gian.
Y quan xanh đỏ trắng vàng,
Cân đai rỡ rỡ, địa hoàn đều hay.
Phải nhớ kỹ Đạo khai tà khởi,
Quý Sa Tăng cũng tới đây đàn.
Phá cho Thánh giáo nát tan,
Dẫn người lương thiện vào đàn Bàn môn.
Chúng đủ thuốc mê hồn cám dỗ,
Sắc tài quyền tứ đồ đưa ra.
Đẩy người rơi xuống mê hà,
Muôn đời ngàn kiếp thoát ra được nào !
Lập đảng phái chen vào chánh giáo,
Xúi môn đồ phản đạo hại thầy.
Làm người như dại như ngầy,
Không phân Nam Bắc Đông Tây đàn nào.
Anh em nhà giết nhau như địch,
Con một cha tạo khích gậy hiềm.

Nhớ câu máu chảy ruột mềm,
Đến chùng thức tỉnh, tui thân đã già.

.....
Khuyên thiện tín một lòng tu niệm,
Để thoát cơn nguy hiểm kỳ ba.
Được xem Đại hội Long Hoa,
Hưởng đời Thánh đức nhà nhà yên vui.
Kiểu từ đàn nội xin lui.